TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CỦ CHI** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 185/2023/HS-ST
Ngày: 25-8-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỦ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Châu Thị Thanh Thà.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Huỳnh Văn Bé;

2. Ông Nguyễn Ngọc Cảnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Như Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh *tham gia phiên tòa*: Ông Lê Văn Chung – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 183/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 179/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Lê Minh K, sinh năm 1999, tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lê Văn L, sinh năm 1966 và bà Bùi Thị Bích Đ, sinh năm 1979; bị cáo chưa vợ và con; anh chị em ruột gồm 02 người kể cả bị cáo.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ chuyển tạm giam từ ngày 12/5/2023 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Lê Trường V, sinh năm 2002, tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 11/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lê Văn L, sinh năm 1966 và bà Bùi Thị Bích Đ, sinh năm 1979; bị cáo chưa vợ và con; anh chị em ruột gồm 02 người kể cả bị cáo.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ chuyển tạm giam từ ngày 12/5/2023 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bùi Thị Bích Đ, sinh năm 1979 (có mặt);

Địa chỉ: Đường B7, ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 12 giờ 00 phút ngày 02/5/2023, V rủ K góp mỗi người số tiền 2.250.000 đồng để mua ma túy đá về sử dụng, K đồng ý và đưa cho V số tiền 2.250.000 đồng. Sau đó, V liên lạc với T qua facebook để mua 4.500.000đ (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng) ma túy đá, T đồng ý và hẹn giao tiền, nhận chất ma túy tại khu vực bến xe Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. Thỏa thuận xong, K điều khiển xe máy biển số 60H5-197.14 chở V đến điểm hẹn gặp T. Tại đây, V đưa cho T 4.500.000 đồng và nhận 01 bao thuốc lá bên trong có 01 gói ma túy và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy. V cầm bao thuốc lá chứa gói ma túy và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy lên xe để K chở về nhà. Khi về đến nhà, V để gói ma túy ở hộc tủ gỗ trong phòng ngủ chung của K và V, đồng thời đưa bộ dụng cụ sử dụng ma túy cho K cất giấu vào tủ. Đến 18 giờ 00 phút cùng ngày, K lấy gói ma túy ra chiết một ít vào bộ dụng cụ để V và K cùng sử dụng cho đến hết. Gói ma túy còn lại vẫn để trong hộc tủ.

Đến 16 giờ 45 phút ngày 12/5/2023, Tổ Công tác 363 Công an huyện Củ Chi tuần tra trên tuyến đường Trần Tử Bình thuộc ấp Tân Tiến, xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện Lê Minh K điều khiển xe gắn máy biển số 60H5-197.14 chở Lê Trường V lưu thông trên đường có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Lúc này, K và V đều khai nhận có sử dụng trái phép chất ma túy và hiện có cất giấu ma túy tại nhà.

Đến 17 giờ 30 phút cùng ngày, Tổ công tác 363 phối hợp Công an xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi kiểm tra hành chính căn nhà của K và V thuộc ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây, K đi vào phòng ngủ lấy ra 01 gói nylon chứa tinh thể không màu và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy giao nộp. K và V đều khai nhận đây là gói ma túy đá do K và V góp tiền mua của một người thanh niên tên T (không rõ lai lịch) tại khu vực bến xe Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh để sử dụng chung. Công an xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với K và V, đồng thời thu giữ vật chứng gồm: Của K: 01 gói nylon chứa tinh thể không màu; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 điện thoại di động hiệu Iphone; 01 xe gắn máy biển số 60H5-197.14. Của V: 01 điện thoại di động hiệu Iphone.

Theo Kết luận giám định số 5099/KL-KTHS ngày 19/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: 01 gói niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Lê Minh K và hình dấu Công an xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi (ký hiệu mẫu m), có khối lượng: 0,5100 gam là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ:

+ 01 gói nylon chứa tinh thể không màu được niêm phong trong 01 gói mang số vụ 1098/23 có chữ ký niêm phong của Cán bộ điều tra và Giám định viên.

+ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone có số imel 1: 357104915724420, số imel 2: 357104915651904 là tài sản của K không liên quan đến vụ án.

+ 01 xe gắn máy biển số: 60H5-197.14 số máy: KF41E2133525, số khung: MH1KF412XLK129333.

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone có số imel 1: 3559099994579582, số imel 2: 355909994540568 là tài sản của bị can V không liên quan đến vụ án.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Bản cáo trạng số 175/CT-VKSCC ngày 04/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Củ Chi để xét xử Lê Minh K và Lê Trường V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi giữ quyền công tố luận tội: Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các chứng cứ có tại hồ sơ. Các bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,5100 gam, loại Methamphetamine thì bị bắt quả tang. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Lê Minh K và Lê Trường V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lê Minh K mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; bị cáo Lê Trường V mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định.

Các bị cáo không tranh luận, không tự bào chữa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Các bị cáo rất ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử khoan hồng xử mức án nhẹ cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Bùi Thị Bích Đ không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Minh K và Lê Trường V đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ có tại hồ sơ cụ thể: Ngày 12/5/2023 Tổ công tác 363 phối hợp Công an xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi kiểm tra hành chính căn nhà của các bị cáo thuộc ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây, bị cáo K đi vào phòng ngủ lấy ra 01 gói nylon chứa tinh thể không màu và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy giao nộp, các bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,5100gam, loại Methamphetamine nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Bằng hành vi trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Minh K và Lê Trường V đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017 là phù hợp.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm các quy định của Nhà nước về quản lý dược liệu, dược phẩm độc hại, gây mất an ninh trật tự tại địa phương và tạo ra một dư luận xấu trong nhân dân. Các bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng chỉ vì muốn thỏa mãn cơn nghiện mà các bị cáo đã bất chấp thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử nghĩ cần áp dụng hình phạt nghiêm để cải tạo và giáo dục các bị cáo trở thành người công dân tốt cho xã hội. Tuy nhiên, cần xem xét tính chất và mức độ nguy hiểm trong hành vi và nhân thân của các bị cáo để có mức hình phạt tương xứng.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Đối với bị cáo Lê Minh K:

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đối với bị cáo Lê Trường V:

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017, xét thấy các bị cáo là người nghiện ma túy nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 gói niêm phong mang số vụ 1098/23 có chữ ký niêm phong của Cán bộ điều tra và Giám định viên, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone có số imel 1: 357104915724420, số imel 2: 357104915651904 là tài sản của bị cáo K không liên quan đến vụ án, Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bị cáo.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone có số imel 1: 3559099994579582, số imel 2: 355909994540568 là tài sản của bị cáo V không liên quan đến vụ án, Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bị cáo.

- 01 xe gắn máy biển số: 60H5-197.14 số máy: KF41E2133525, số khung: MH1KF412XLK129333. Qua xác minh, chiếc xe này do bà Bùi Thị Bích Đ mua và đứng tên đăng ký chủ sở hữu năm 2021, bị cáo K mượn của bà Bùi Thị Bích Đ để đi xin việc làm. Việc bị cáo K sử dụng xe đi mua chất ma túy bà Đ không biết. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi đã ra Quyết định xử lý vật chứng số: 116/QĐ ngày 13/7/2023 đối với chiếc xe máy biển số 60H5-197.14 bằng hình thức trả lại cho chị Bùi Thị Bích Đ, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp.

[6] Đối với người thanh niên tên T bán chất ma túy cho các bị cáo, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi chưa xác minh được nhân thân, lai lịch nên tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp.

[7] Đối với ông Lê Văn L là cha ruột của bị cáo K và bị cáo V không biết các bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi không xử lý, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí, Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội cần buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Lê Minh K và Lê Trường V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Lê Minh K 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/5/2023.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Lê Trường V 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/5/2023.

3. Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy gồm:

+ 01 gói niêm phong mang số vụ 1098/23 có chữ ký niêm phong của Cán bộ điều tra và Giám định viên.

+ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

- Trả cho bị cáo Lê Minh K 01 điện thoại di động hiệu Iphone có số imel 1: 357104915724420, số imel 2: 357104915651904.

- Trả cho bị cáo Lê Trường V 01 điện thoại di động hiệu Iphone có số imel 1: 3559099994579582, số imel 2: 355909994540568.

Vật chứng trên được liệt kê tại Phiếu nhập kho vật chứng số 169/PNK ngày 18/7/2023 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi.

- Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; buộc bị cáo Lê Minh K và bị cáo Lê Trường V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Sở tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu: Vp, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Châu Thị Thanh Thà